

KẾ HOẠCH

Xây dựng Đề án tăng cường hội nhập quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố Hải Phòng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn đến năm 2030; Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 06/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 06/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án tăng cường hội nhập quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố (sau đây gọi là Đề án) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm phù hợp với điều kiện, đặc điểm và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng; không trùng lặp về nội dung, đối tượng, chỉ tiêu, nguồn kinh phí với các nhiệm vụ do Trung ương chủ trì.

b) Nghiên cứu, xác định quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu thành phần, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình tăng cường hội nhập quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố đến năm 2030, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

c) Hoàn thành xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt Đề án trong thời gian 03 tháng kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành.

2. Yêu cầu

- Nội dung nghiên cứu, khảo sát, đề xuất phải khách quan, toàn diện, có căn cứ khoa học và thực tiễn, phản ánh đúng thực trạng, nhu cầu của thành phố.

- Chỉ tiêu, nhiệm vụ của thành phố phải là chỉ tiêu, nhiệm vụ thành phần, được tính trong chỉ tiêu chung tại Quyết định số 2542/QĐ-TTg, không tính trùng, không sao chép nguyên trạng chỉ tiêu quốc gia.

- Nội dung, đối tượng, chỉ tiêu về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ chuyên gia lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thực hiện theo Quyết định số 1202/QĐ-TTg ngày 03/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án của thành phố không đề xuất lại nội dung đào tạo, chương trình, đối tượng thuộc phạm vi Quyết định số 1202/QĐ-TTg, chỉ tập trung vào các nội dung hội nhập quốc tế theo Quyết định số 2542/QĐ-TTg.

- Tiến độ từng nội dung công việc phải cụ thể, khả thi, bảo đảm hoàn thành trong 03 tháng, phân công theo phương châm "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền.

- Không quy định trong Đề án các nội dung vượt thẩm quyền của thành phố (chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; tiền lương; chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; định mức chi ngân sách...) mà chỉ đề xuất theo hướng kiến nghị, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền.

- Bảo đảm phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức đánh giá sự phù hợp, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan.

II. PHẠM VI NGHIÊN CỨU, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi nghiên cứu, đề xuất

Đề án tập trung nghiên cứu, đề xuất chỉ tiêu thành phần và nhiệm vụ, giải pháp của thành phố trên 05 nhóm nội dung sau đây; các chỉ tiêu định lượng cụ thể được xác định trong quá trình nghiên cứu, khảo sát thực trạng và đề xuất chính thức tại dự thảo Đề án, trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu chung tại Quyết định số 2542/QĐ-TTg, bảo đảm nguyên tắc không tính trùng:

a) Tiêu chuẩn hóa: Đề xuất, tham gia xây dựng, góp ý tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) phục vụ các ngành công nghiệp, cảng biển, logistics, công nghệ chiến lược của thành phố; số lượng, danh mục tiêu chuẩn khu vực, quốc tế được nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét chuyển hóa thành TCVN trong các lĩnh vực trọng điểm của Hải Phòng.

b) Đo lường: Năng lực đo lường công nghiệp, đo lường trong thương mại hàng rời, kiểm định phương tiện đo tại cảng, hỗ trợ phát triển năng lực của tổ chức giám định khối lượng trên địa bàn, truy xuất nguồn gốc phục vụ hàng hóa xuất, nhập khẩu.

c) Đánh giá sự phù hợp: Số lượng, tỷ lệ tổ chức đánh giá sự phù hợp trên địa bàn (công lập, ngoài công lập) được công nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC và các thỏa thuận IAF/ILAC/APAC, có năng lực phục vụ xuất khẩu sang thị trường trọng điểm.

d) Nguồn nhân lực, chuyên gia: Rà soát, giới thiệu, hỗ trợ chuyên gia tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố tham gia các hoạt động, diễn đàn kỹ thuật khu vực và quốc tế trong khuôn khổ đoàn công tác quốc gia.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp: Hỗ trợ doanh nghiệp (phân theo 02 nhóm: doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, vừa/hợp tác xã/hộ kinh doanh) đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của thị trường xuất khẩu (Hộ chiếu số sản phẩm - DPP, Cơ chế điều chỉnh carbon biên giới - CBAM, tiêu chuẩn ESG...), nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Đối tượng

- Các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tham mưu thực hiện nhiệm vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức cung cấp dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và đánh giá sự phù hợp.

- Các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố có chuyên gia, nhà khoa học đủ điều kiện tham gia xây dựng, góp ý tiêu chuẩn và các hoạt động, diễn đàn kỹ thuật khu vực, quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Các hiệp hội ngành nghề, tổ chức đại diện doanh nghiệp, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu thương mại tự do và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố.

- Chuyên gia, nhà khoa học của thành phố có nhu cầu, đủ điều kiện tham gia các hoạt động, diễn đàn kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng khu vực và quốc tế.

III. NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

- Bảo đảm kế thừa các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan của Trung ương và thành phố.

- Nguyên tắc tôn trọng thẩm quyền, trình tự: Chỉ tiêu, nhiệm vụ của thành phố là chỉ tiêu, nhiệm vụ thành phần của Đề án quốc gia, được tính trong chỉ tiêu chung tại Quyết định số 2542/QĐ-TTg, không tính trùng; các hoạt động quy mô

lớn được tổ chức trên cơ sở kết quả nghiên cứu, khảo sát đã hoàn thành, không tổ chức trước khi có kết quả.

- Số liệu, thông tin sử dụng để xây dựng Đề án phải có nguồn gốc rõ ràng, được tổng hợp, phân tích và kiểm chứng phù hợp; việc khảo sát phải lựa chọn được đối tượng đại diện cho các nhóm ngành, lĩnh vực trọng điểm và đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Bảo đảm sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị chuyên môn, cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội, doanh nghiệp và chuyên gia trong suốt quá trình xây dựng Đề án.

- Các nội dung công việc được triển khai đồng thời, lồng ghép trong khả năng cho phép để bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả sử dụng kinh phí.

IV. ĐẶC ĐIỂM VÀ YÊU CẦU ĐẶC THÙ CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Việc xây dựng Đề án phải bám sát các đặc điểm sau đây của thành phố để xác định nhiệm vụ đặc thù, tránh sao chép nhiệm vụ chung của cả nước:

- Thành phố là trung tâm công nghiệp - cảng biển - logistics lớn của cả nước, có tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP thuộc nhóm cao nhất và mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026 - 2030 từ 13%/năm trở lên theo Nghị quyết số 169/NQ-CP; đặt ra yêu cầu cao về nhân lực đo lường công nghiệp, quản lý chất lượng theo chuỗi cung ứng và đánh giá sự phù hợp.

- Hệ thống cảng biển, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, các khu công nghiệp và khu thương mại tự do đặt ra yêu cầu đặc thù về đo lường trong thương mại hàng rời, cân đối chứng, kiểm định phương tiện đo tại cảng, giám định khối lượng, truy xuất nguồn gốc và kiểm tra chất lượng hàng hóa xuất, nhập khẩu.

- Cấu trúc doanh nghiệp có hai lớp rõ rệt: Nhóm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp lớn trong các ngành điện tử, ô tô, cơ khí chính xác, đóng tàu; và nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, làng nghề, chủ thể OCOP - có nhu cầu đào tạo, hỗ trợ khác nhau về nội dung và phương thức.

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính, địa bàn thành phố được mở rộng, số lượng xã, phường, đặc khu lớn; nhiệm vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở cấp xã được tăng cường, trong đó có địa bàn hải đảo (Cát Hải, Bạch Long Vĩ) đòi hỏi hình thức khảo sát, bồi dưỡng trực tuyến và lưu động phù hợp.

- Trên địa bàn có các cơ sở đào tạo khối kỹ thuật, hàng hải, y tế và tổ chức kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố là nguồn tiềm năng cung cấp

chuyên gia, nhà khoa học tham gia các hoạt động, diễn đàn kỹ thuật khu vực và quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Thành phố có các dự án, định hướng phát triển trọng điểm (khu thương mại tự do, đường sắt kết nối Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, công nghiệp hỗ trợ, ...) đòi hỏi thành phố chủ động chuẩn bị, hỗ trợ hình thành trước một số năng lực về tiêu chuẩn, đo lường và đánh giá sự phù hợp tại địa phương để phục vụ, không thay thế vai trò chủ trì của các bộ, ngành Trung ương đối với các dự án liên vùng, quốc gia.

V. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Nội dung nghiên cứu, xây dựng và sản phẩm

TT	Nội dung nghiên cứu, xây dựng	Sản phẩm	Ghi chú
1	Nghiên cứu cơ sở lý luận, kinh nghiệm trong nước và quốc tế về hội nhập quốc tế TCDLCL; rà soát thực trạng hội nhập quốc tế về TCDLCL hiện có của thành phố	Báo cáo chuyên đề 1	
2	Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng và dự báo nhu cầu tăng cường hội nhập quốc tế về TCDLCL đối với 03 nhóm đối tượng: (i) cơ quan quản lý nhà nước; (ii) doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; (iii) tổ chức đánh giá sự phù hợp	Báo cáo chuyên đề 2	
3	Nghiên cứu, đề xuất quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu thành phần, nhiệm vụ và giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế về TCDLCL của thành phố đến năm 2030 (đối chiếu chỉ tiêu chung tại Quyết định số 2542/QĐ-TTg, không tính trùng)	Báo cáo chuyên đề 3	
4	Xây dựng, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Đề án và trình phê duyệt.	Dự thảo Đề án hoàn chỉnh trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt	

2. Tiến độ thực hiện: 03 tháng (12 tuần) kể từ ngày kế hoạch được ban hành.

Tuần	Thời gian	Nội dung công việc chủ yếu	Sản phẩm/kết quả	Đơn vị chủ trì/phối hợp
Tuần 1	Tháng 9/2026	Xây dựng kế hoạch tiến độ, phân công nhiệm vụ cụ thể; Dự toán; lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng Đề án	Kế hoạch chi tiết xây dựng Đề án; Dự toán kinh phí	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
Tuần 2- Tuần 3	Tháng 9/2026	Thu thập, nghiên cứu tài liệu, kinh nghiệm trong nước và quốc tế về hội nhập quốc tế TCDLCL có đặc điểm tương đồng (cảng biển, khu công nghiệp, khu kinh tế); rà soát các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đang triển khai tại thành phố để xác định phạm vi không trùng lặp.	Tài liệu tổng hợp kinh nghiệm; Danh mục đề án, chương trình liên quan	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan
Tuần 4	Tháng 9/2026	Xây dựng Báo cáo chuyên đề 1; xây dựng bộ phiếu điều tra, khảo sát cho 03 nhóm đối tượng để triển khai	Dự thảo Báo cáo chuyên đề 1; Bộ phiếu điều tra, khảo sát (03 mẫu)	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan
Tuần 5- Tuần 6	Tháng 10/2026	Khảo sát trực tiếp và kết hợp gửi phiếu khảo sát tới 03 nhóm đối tượng (cơ quan quản lý, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; doanh nghiệp - phân 02 nhóm FDI/doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, vừa/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tổ chức đánh giá sự phù hợp;	Phiếu khảo sát đã gửi; Biên bản hướng dẫn khảo sát	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; các đơn vị lựa chọn khảo sát; đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan

Tuần	Thời gian	Nội dung công việc chủ yếu	Sản phẩm/kết quả	Đơn vị chủ trì/phối hợp
		Ban quản lý Khu kinh tế; Ban quản lý khu công nghiệp; cơ sở giáo dục.		
Tuần 7- Tuần 8	Tháng 10/2026	Tổng hợp, xử lý, phân tích số liệu khảo sát; xây dựng dự thảo Báo cáo chuyên đề 2.	Báo cáo chuyên đề 2	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan
Tuần 9	Tháng 10/2026	Trên cơ sở Báo cáo chuyên đề 1, 2, xây dựng Báo cáo chuyên đề 3 (quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu thành phần, nhiệm vụ, giải pháp, có đối chiếu chỉ tiêu chung tại Quyết định số 2542/QĐ-TTg, không tính trùng); đồng thời xây dựng dự thảo Đề án lần 1.	Báo cáo chuyên đề 3; Dự thảo Đề án lần 1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan
Tuần 10	Tháng 11/2026	Gửi xin ý kiến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia về danh mục nhiệm vụ, chỉ tiêu thành phần; đồng thời gửi lấy ý kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, hiệp hội, doanh nghiệp về dự thảo Đề án; Ban quản lý khu kinh tế; Ban quản lý khu công nghiệp; cơ sở đào tạo.	Văn bản xin ý kiến; Công văn góp ý của các cơ quan, đơn vị; Dự thảo Đề án	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; các đơn vị, tổ chức xin ý kiến; đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan

Tuần	Thời gian	Nội dung công việc chủ yếu	Sản phẩm/kết quả	Đơn vị chủ trì/phối hợp
Tuần 11	Tháng 11/2026	Tổ chức Hội nghị/Hội thảo góp ý dự thảo Đề án; tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến; hoàn thiện dự thảo Đề án lần 2.	Biên bản Hội nghị góp ý; Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình; Dự thảo Đề án lần 2	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; đơn vị tư vấn; các đơn vị có liên quan
Tuần 12	Tháng 11/2026	Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt Đề án	Hồ sơ trình phê duyệt Đề án	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Văn phòng Sở; đơn vị tư vấn

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ thành phố.
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xây dựng dự toán chi tiết trên cơ sở nội dung, khối lượng công việc và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành, gửi Văn phòng Sở thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ 12 tuần tại Mục V; thành lập Tổ công tác xây dựng Đề án; xây dựng đề cương chi tiết và phân công nhiệm vụ cụ thể.
- Chủ trì rà soát tài liệu, tổ chức khảo sát, nghiên cứu, xây dựng dự thảo Đề án, lấy ý kiến, tiếp thu, hoàn thiện và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng dự toán chi tiết; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.
- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ và chất lượng thực hiện theo từng tuần; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả và những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Văn phòng Sở

- Phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.
- Thẩm định dự toán kinh phí; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Hiệp hội và doanh nghiệp

- Cung cấp thông tin thực trạng khó khăn về quy định kỹ thuật, hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT).
- Tham gia khảo sát, phỏng vấn khi có yêu cầu; phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về nhu cầu hội nhập quốc tế, hợp tác nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tham gia góp ý dự thảo Đề án.

4. Các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ

- Phối hợp cung cấp thông tin về đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học có khả năng tham gia xây dựng, góp ý tiêu chuẩn quốc gia và các hoạt động, diễn đàn kỹ thuật khu vực, quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.
- Tham gia khảo sát, hội nghị, hội thảo góp ý dự thảo Đề án; đề xuất các nội dung hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Cử cán bộ tham gia khảo sát, hội nghị, hội thảo và góp ý dự thảo Đề án theo đúng tiến độ tại Mục V.
- Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai thực hiện Đề án sau khi được phê duyệt.

6. Đơn vị tư vấn hoặc đơn vị được giao tham gia xây dựng Đề án

- Thực hiện các nội dung công việc được giao theo đề cương, tiến độ và yêu cầu chất lượng.
- Bảo đảm tính khoa học, khách quan, chính xác và thực tiễn của thông tin, số liệu, báo cáo và dự thảo Đề án.
- Phối hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng Đề án tăng cường hội nhập quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố Hải Phòng đến năm 2030. Trong quá

trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (để b/c);
- UBND thành phố (để b/c);
- Ủy ban TĐC Quốc gia (để b/c);
- Các sở, ban, ngành thành phố (để phối hợp);
- Hiệp hội và doanh nghiệp (để phối hợp);
- Các trường ĐH; cơ sở giáo dục nghề nghiệp (để phối hợp);
- Viện nghiên cứu, tổ chức KH&CN (để phối hợp);
- UBND các xã, phường, đặc khu (để phối hợp);
- GD, PGD Phạm Việt Hùng (để b/c);
- Lưu: VT, CCTĐC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Cao Thắng